

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 26TXLC42SP1C (Sĩ Số: 25) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AMEE142044_01TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Hai	_____3456_	TX29	24/08/2026->05/12/2026
2	ELEC330362_03TX		Mạch điện tử 2	3	LT	50%	Trương Thị Bích Ngà (0942777367)	Thứ Ba	_____3456_	TX02	24/08/2026->07/11/2026
3	ELPS246545_03TX		Cung cấp điện	4	LT	50%	Lê Trọng Nghĩa	Thứ Tư	_____3456_	TX02	24/08/2026->05/12/2026
4	GDQP110631_06TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Phạm Đức Châu Trần (0388392879)	Chủ Nhật	123456_____	QPNT05	31/08/2026->26/09/2026
5	GDQP110631_06TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Phạm Đức Châu Trần (0388392879)	Chủ Nhật	_____789012_____	QPNT05	31/08/2026->26/09/2026
6	MATH132601_05TX		Toán 3	3	LT	50%	Lai Văn Phút (0902621902)	Thứ Năm	_____3456_	TX02	24/08/2026->07/11/2026
7	MATH132901_06TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Sáu	_____3456_	TX02	24/08/2026->07/11/2026
8	MESE431744_03TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Ba	_____3456_	TX02	16/11/2026->26/12/2026
9	MESE431744_03TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Năm	_____3456_	TX02	16/11/2026->26/12/2026

Lớp: 26TXLC42SP1L (Sĩ Số: 54) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AMEE142044_01TX		Toán ứng dụng cho kỹ sư	4	LT	50%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Thứ Hai	_____3456_	TX29	24/08/2026->05/12/2026
2	ELEC330362_03TX		Mạch điện tử 2	3	LT	50%	Trương Thị Bích Ngà (0942777367)	Thứ Ba	_____3456_	TX02	24/08/2026->07/11/2026
3	ELPS246545_03TX		Cung cấp điện	4	LT	50%	Lê Trọng Nghĩa	Thứ Tư	_____3456_	TX02	24/08/2026->05/12/2026
4	GDQP110631_07TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Đặng Sỹ Thuyết (0364471088)	Chủ Nhật	123456_____	QPNT04	31/08/2026->26/09/2026
5	GDQP110631_07TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Đặng Sỹ Thuyết (0364471088)	Chủ Nhật	_____789012_____	QPNT04	31/08/2026->26/09/2026
6	MATH132501_03TX		Toán 2	3	LT	50%	Nguyễn Điệp (0937505478)	Thứ Sáu	_____3456_	TX02	16/11/2026->26/12/2026

7	MATH132501_03TX		Toán 2	3	LT	50%	Nguyễn Điệp (0937505478)	Thứ Bảy	_____3456_	TX02	16/11/2026->26/12/2026
8	MATH132601_05TX		Toán 3	3	LT	50%	Lai Văn Phút (0902621902)	Thứ Năm	_____3456_	TX02	24/08/2026->07/11/2026
9	MATH132901_06TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Sáu	_____3456_	TX02	24/08/2026->07/11/2026
10	MESE431744_03TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	50%	Phạm Huỳnh Thê (0858588800)	Thứ Ba	_____3456_	TX02	16/11/2026->26/12/2026
11	MESE431744_03TX		Đo lường và cảm biến	3	LT	50%	Phạm Huỳnh Thê (0858588800)	Thứ Năm	_____3456_	TX02	16/11/2026->26/12/2026
12	PHYS111302_02TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	50%	Mã Thúy Quang (0778325241)	Chủ Nhật	_12345_____	TX02	05/10/2026->25/10/2026
13	PHYS111302_02TX		Thí nghiệm vật lý 2	1	TH	50%	Mã Thúy Quang (0778325241)	Chủ Nhật	_____78901_____	TX02	05/10/2026->25/10/2026
14	PHYS131002_03TX		Vật lý 2	3	LT	50%	Hồ Văn Bình (0918012299)	Chủ Nhật	12345_____	TX08	23/11/2026->26/12/2026
15	PHYS131002_03TX		Vật lý 2	3	LT	50%	Hồ Văn Bình (0918012299)	Chủ Nhật	_____78901_____	TX08	23/11/2026->26/12/2026

Lớp: 26TXLC45SP1 (Sĩ Số: 19) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AMIC330133_01TX		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	50%	Nguyễn Trọng Thức (0903128567)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	24/08/2026->07/11/2026
2	FLUI220132_01TX		Cơ học lưu chất ứng dụng	2	LT	50%	Trần Thanh Tinh (0766508135)	Thứ Sáu	_____3456_	TX07	09/11/2026->26/12/2026
3	GDQP110531_04TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Đặng Sỹ Thuyết (0364471088)	Thứ Ba	_____3456_	TX07	24/08/2026->07/11/2026
4	GDQP110631_04TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Chủ Nhật	123456_____	QPNT06	21/09/2026->17/10/2026
6	GDQP110631_04TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Chủ Nhật	_____789012_____	QPNT06	21/09/2026->17/10/2026
7	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	50%	Mai Thị Thanh Huệ (0989600457)	Thứ Ba	_____3456_	TX07	16/11/2026->26/12/2026
8	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	50%	Mai Thị Thanh Huệ (0989600457)	Thứ Năm	_____3456_	TX07	16/11/2026->26/12/2026
9	MATH132601_04TX		Toán 3	3	LT	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Tư	_____3456_	TX07	24/08/2026->07/11/2026
10	MATH132901_04TX		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Năm	_____3456_	TX07	24/08/2026->07/11/2026
11	MATH133101_02TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Hai	_____3456_	TX07	16/11/2026->26/12/2026
12	MATH133101_02TX		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thu Hà (0977 911071)	Thứ Tư	_____3456_	TX07	16/11/2026->26/12/2026

13	MMCD230323_01TX		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Sáu	_____3456_	TX07	24/08/2026->07/11/2026
14	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	50%	Lê Thị Thu Hà (0908580387)	Chủ Nhật	12345_____	TX07	30/11/2026->19/12/2026
15	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	50%	Lê Thị Thu Hà (0908580387)	Chủ Nhật	_____7890_____	TX07	30/11/2026->19/12/2026
16	PHYS131002_01TX		Vật lý 2	3	LT	50%	Lê Sơn Hải	Thứ Bảy	_____3456_	TX27	24/08/2026->07/11/2026

Lớp: 26TXLC04SP1 (Sĩ Số: 27) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	APME134520_01TX		Cơ ứng dụng	3	LT	50%	Âu Thị Kim Loan (0375885928)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	24/08/2026->07/11/2026
2	AUMP323525_02TX		Tự động hóa Q.trình sản xuất (CKM)	2	LT	50%	Huỳnh Đỗ Song Toàn (+84909461139)	Thứ Sáu	_____3456_	TX09	09/11/2026->27/12/2026
3	COPR134529_01TX		Tin học trong kỹ thuật	3	LT	50%	Lê Thanh Tùng (0973192242)	Thứ Hai	_____3456_	TX09	09/11/2026->26/12/2026
4	COPR134529_01TX		Tin học trong kỹ thuật	3	LT	50%	Lê Thanh Tùng (0973192242)	Thứ Ba	_____3456_	TX09	09/11/2026->26/12/2026
5	EEEE321925_02TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	50%	Trần Thanh Lam	Thứ Tư	_____3456_	TX09	09/11/2026->26/12/2026
6	GDQP110531_03TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Vô Thanh Thùy (0965283287)	Thứ Năm	_____3456_	TX08	24/08/2026->07/11/2026
7	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Nguyễn Văn Lương (0336978447)	Chủ Nhật	123456_____	QPNT03	28/09/2026->24/10/2026
8	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Nguyễn Văn Lương (0336978447)	Chủ Nhật	_____789012_____	QPNT03	28/09/2026->24/10/2026
9	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	50%	Tường Phước Thọ	Thứ Năm	_____3456_	TX08	09/11/2026->26/12/2026
10	MATH132601_04TX		Toán 3	3	LT	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Tư	_____3456_	TX07	24/08/2026->07/11/2026
11	MMCD230323_01TX		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	50%	Phan Công Bình (0939974979)	Thứ Sáu	_____3456_	TX07	24/08/2026->07/11/2026
12	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	50%	Lê Thị Thu Hà (0908580387)	Chủ Nhật	12345_____	TX07	30/11/2026->19/12/2026
13	PHYS111202_04TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	50%	Lê Thị Thu Hà (0908580387)	Chủ Nhật	_____7890_____	TX07	30/11/2026->19/12/2026
14	PHYS131002_02TX		Vật lý 2	3	LT	50%	Hồ Văn Bình (0918012299)	Thứ Bảy	_____3456_	TX14	24/08/2026->07/11/2026

Lớp: 26TXLC10SP1 (Sĩ Số: 25) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	ARIN330585_01TX		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	50%	Võ Long Tuấn (0924040426)	Thứ Hai	_____3456_	TX10	24/08/2026->17/10/2026
2	ARIN330585_01TX		Trí tuệ nhân tạo	3	LT	50%	Võ Long Tuấn (0924040426)	Thứ Tư	_____3456_	TX10	24/08/2026->17/10/2026
3	ESYS431080_01TX		Hệ thống nhúng	3	LT	50%	Phan Gia Phước (0974 660075)	Thứ Hai	_____3456_	TX10	26/10/2026->19/12/2026
4	ESYS431080_01TX		Hệ thống nhúng	3	LT	50%	Phan Gia Phước (0974 660075)	Thứ Sáu	_____3456_	TX10	26/10/2026->19/12/2026
5	GDQP110531_03TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Thứ Năm	_____3456_	TX08	24/08/2026->07/11/2026
6	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Nguyễn Quốc Đức (0918952006)	Chủ Nhật	123456_____	QPNT03	31/08/2026->26/09/2026
7	GDQP110631_01TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Nguyễn Quốc Đức (0918952006)	Chủ Nhật	_____789012_____	QPNT03	31/08/2026->26/09/2026
8	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	50%	Đỗ Minh Hậu (0969 648689)	Thứ Ba	_____3456_	TX10	24/08/2026->17/10/2026
9	INSE330380_01TX		An toàn thông tin	3	LT	50%	Đỗ Minh Hậu (0969 648689)	Thứ Bảy	_____3456_	TX10	24/08/2026->17/10/2026
10	IPPA233277_01TX		Lập Trình Python	3	LT	50%	Trần Quang Khải (0975630149)	Thứ Tư	_____3456_	TX10	26/10/2026->19/12/2026
11	IPPA233277_01TX		Lập Trình Python	3	LT	50%	Trần Quang Khải (0975630149)	Thứ Bảy	_____3456_	TX10	26/10/2026->19/12/2026
12	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	50%	Mai Thị Thanh Huệ (0989600457)	Thứ Ba	_____3456_	TX07	16/11/2026->26/12/2026
13	MATH132501_02TX		Toán 2	3	LT	50%	Mai Thị Thanh Huệ (0989600457)	Thứ Năm	_____3456_	TX07	16/11/2026->26/12/2026
14	PHYS111202_03TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	50%	Thạch Trung (0387812026)	Chủ Nhật	12345_____	TX09	19/10/2026->07/11/2026
15	PHYS111202_03TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	50%	Thạch Trung (0387812026)	Chủ Nhật	_____78901_____	TX09	19/10/2026->07/11/2026

Lớp: 26TXLD24SP1 (Sĩ Số: 10) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	BCOM320106_01TX		Giao tiếp trong kinh doanh	2	LT	50%	Đình Hoàng Anh Tuấn (0931531579)	Thứ Ba	_____3456_	TX06	09/11/2026->26/12/2026
2	BLAW220308_01TX		Luật kinh tế	2	LT	50%	Đỗ Thị Hoài (0902903294)	Thứ Tư	_____3456_	TX06	09/11/2026->26/12/2026
3	CADM230320_01TX		Đồ họa KT trên MT(CAD)Auto CAD CB	3	LT	50%	Nguyễn Trà Kim Quyên (0986322382)	Thứ Hai	_____3456_	TX06	24/08/2026->05/12/2026

4	DANA230706_01TX		Phân tích dữ liệu	3	LT	50%	Lê Thị Tuyết Thanh (0938057750)	Thứ Ba	_____3456_	TX06	24/08/2026->07/11/2026
5	ECOM431308_01TX		Thương mại điện tử	3	LT	50%	Trương Diệu Linh (0938045554)	Thứ Tư	_____3456_	TX06	24/08/2026->07/11/2026
6	MAOP230706_01TX		Tối ưu hóa	3	LT	50%	Nguyễn Thị Anh Vân (0984241333)	Thứ Năm	_____3456_	TX06	24/08/2026->07/11/2026
7	RMET220406_01TX		Phương pháp nghiên cứu	2	LT	50%	Lê Thị Tuyết Thanh (0938057750)	Thứ Năm	_____3456_	TX06	09/11/2026->26/12/2026
8	WSIE320425_01TX		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	50%	Nguyễn Hà Trang	Thứ Sáu	_____3456_	TX06	09/11/2026->26/12/2026

Lớp: 26TXLD31SP1 (Sĩ Số: 33) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	BRST330336_01TX		Nghiên Cứu Văn Hóa Anh	3	LT	50%	Nguyễn Ngọc Anh Trang (0902969067)	Thứ Hai	_____3456_	TX05	07/09/2026->21/11/2026
2	CHIN230238_01TX		Tiếng Trung 2	3	LT	50%	Nguyễn Thị Thùy (0983901760)	Thứ Ba	_____3456_	TX05	07/09/2026->21/11/2026
3	LISP240235_01TX		Intermediate Listening and Speaking	4	LT	50%	Nguyễn Hoàng Xuân Chiêu (0975187645)	Thứ Tư	_____3456_	TX05	07/09/2026->19/12/2026
4	READ330235_01TX		Upper-intermediate Reading	3	LT	50%	Huỳnh Thị Mỹ Vân	Thứ Năm	_____3456_	TX05	07/09/2026->21/11/2026
5	TRTH230236_01TX		Translation Theories	3	LT	50%	Lê Phương Anh (0989071934)	Thứ Sáu	_____3456_	TX05	07/09/2026->21/11/2026
6	WRIT330235_01TX		Academic Writing	3	LT	50%	Trương Thị Hoa	Thứ Ba	_____3456_	TX05	23/11/2026->02/01/2027
7	WRIT330235_01TX		Academic Writing	3	LT	50%	Trương Thị Hoa	Thứ Năm	_____3456_	TX05	23/11/2026->02/01/2027

Lớp: 26TXLC43SP1 (Sĩ Số: 16) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	CHES112330_01TX		Cờ vua	1	LT	50%	Nguyễn Đức Thành (0903624005)	Thứ Tư	_____3456_	TX08	09/11/2026->26/12/2026
2	EEEEI321925_01TX		Trang bị điện-điện tử trong máy công nghiệp	2	LT	50%	Trần Thanh Lam	Thứ Ba	_____3456_	TX03	09/11/2026->26/12/2026
3	FMMT330825_01TX		Cơ sở công nghệ chế tạo máy	3	LT	50%	Trần Thanh Lam	Thứ Hai	_____3456_	TX08	24/08/2026->07/11/2026
4	GCHE130603_01TX		Hoá đại cương	3	LT	50%	Huỳnh Nguyễn Anh Tuấn (0933735364)	Thứ Ba	_____3456_	TX22	24/08/2026->07/11/2026
5	GDQP110531_03TX		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Võ Thanh Thùy (0965283287)	Thứ Năm	_____3456_	TX08	24/08/2026->07/11/2026

6	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Nguyễn Văn Lương (0336978447)	Chủ Nhật	123456_____	QPNT03	28/09/2026->24/10/2026
7	GDQP110631_05TX		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	LT	0%	Nguyễn Văn Lương (0336978447)	Chủ Nhật	_____789012_____	QPNT03	28/09/2026->24/10/2026
8	HYPN221129_01TX		Kỹ thuật thủy lực - khí nén	2	LT	50%	Tường Phước Thọ	Thứ Năm	_____3456_	TX08	09/11/2026->26/12/2026
9	MATH132601_04TX		Toán 3	3	LT	50%	Ngô Văn Hòa (0908 962 557)	Thứ Tư	_____3456_	TX07	24/08/2026->07/11/2026
10	METE230130_01TX		Công nghệ kim loại	3	LT	50%	Võ Xuân Tiến (0917556706)	Thứ Sáu	_____3456_	TX08	24/08/2026->07/11/2026
11	PHYS111202_02TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	50%	Mã Thúy Quang (0778325241)	Chủ Nhật	12345_____	TX08	31/08/2026->19/09/2026
12	PHYS111202_02TX		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	50%	Mã Thúy Quang (0778325241)	Chủ Nhật	_____78901_____	TX08	31/08/2026->19/09/2026
13	PHYS131002_03TX		Vật lý 2	3	LT	50%	Hồ Văn Bình (0918012299)	Chủ Nhật	12345_____	TX08	23/11/2026->26/12/2026
14	PHYS131002_03TX		Vật lý 2	3	LT	50%	Hồ Văn Bình (0918012299)	Chủ Nhật	_____78901_____	TX08	23/11/2026->26/12/2026
15	WSIE320425_01TX		An toàn lao động và môi trường công nghiệp	2	LT	50%	Nguyễn Hà Trang	Thứ Sáu	_____3456_	TX06	09/11/2026->26/12/2026

Lớp: 26TXLD42SP1 (Sĩ Số: 8) - Khoa: Trung tâm Học liệu và Dạy học số

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	DIGI330163_01TX		Kỹ thuật số	3	LT	50%	Nguyễn Trường Duy	Thứ Hai	_____3456_	TX04	24/08/2026->07/11/2026
2	EEMA330544_01TX		Vật liệu điện -điện tử	3	LT	50%	Nguyễn Thái An (0964490814)	Thứ Ba	_____3456_	TX04	24/08/2026->07/11/2026
3	ELEC330362_01TX		Mạch điện tử 2	3	LT	50%	Lê Hoàng Minh	Thứ Tư	_____3456_	TX04	24/08/2026->07/11/2026
4	ELIN330444_01TX		Khí cụ điện	3	LT	50%	Ngô Quang Thanh Thanh	Thứ Năm	_____3456_	TX04	24/08/2026->07/11/2026
5	ELMA240344_01TX		Máy điện	4	LT	50%	Ngô Quang Thanh Thanh	Thứ Sáu	_____3456_	TX04	24/08/2026->05/12/2026
6	ELPR220644_01TX		Thực tập điện	2	TH	0%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Chủ Nhật	123456_____	C203B	31/08/2026->25/10/2026
7	ELPR220644_01TX		Thực tập điện	2	TH	0%	Phạm Huỳnh Thế (0858588800)	Chủ Nhật	_____789012_____	C203B	31/08/2026->25/10/2026
8	ELPS246545_01TX		Cung cấp điện	4	LT	50%	Bùi Xuân Lực (0865990863)	Thứ Ba	_____3456_	TX04	09/11/2026->02/01/2027
9	ELPS246545_01TX		Cung cấp điện	4	LT	50%	Bùi Xuân Lực (0865990863)	Thứ Năm	_____3456_	TX04	09/11/2026->02/01/2027
10	POEL330262_02TX		Điện tử công suất	3	LT	50%	Nguyễn Minh Khai (0909099370)	Thứ Hai	_____3456_	TX04	30/11/2026->02/01/2027

11	POEL330262_02TX		Điện tử công suất	3	LT	50%	Nguyễn Minh Khai (0909099370)	Thứ Bảy	_____3456_	TX04	30/11/2026->02/01/2027
12	PRMS310844_04TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	Chủ Nhật	12345_____	D301	30/11/2026->26/12/2026
13	PRMS310844_04TX		Thực tập đo lường và cảm biến	1	TH	0%	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	Chủ Nhật	_____78901_____	D301	30/11/2026->26/12/2026

Ngày 30 tháng 7 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM HLDHS
PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS. TS. Nguyễn Thanh Hưng